

Số: /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Ninh Thuận**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 08/7/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 67/QĐ-BCT ngày 16/01/2023 của Bộ Trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Quyết định số 608/QĐ-BCT ngày 09/3/2023 của Bộ Trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản lý cạnh tranh, dịch vụ thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Quyết định số 2544/QĐ-BCT ngày 28/11/2022 của Bộ Trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 621/TTr-SCT ngày 29/3/2023 và ý kiến của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 32/BC-VPUB ngày 05/4/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Ninh Thuận.

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Công Thương căn cứ Danh mục thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm:

- Cung cấp đúng, đầy đủ nội dung, quy trình giải quyết các thủ tục hành chính để Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh niêm yết, công khai thực hiện;

- Rà soát Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt thực hiện trên địa bàn tỉnh để sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đảm bảo theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế thủ tục số 1, 2, 3, 4, 5, 6 Mục H – Lĩnh vực Hóa chất và thủ tục số 1, 2, 3, 4, 5 Mục L – Lĩnh vực Quản lý Cạnh tranh; Bãi bỏ thủ tục số 4, 5 Mục G – Lĩnh vực Điện tại Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 1378/QĐ-UBND ngày 20/7/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương;
- Cục kiểm soát TTHC (VPCP);
- Chủ tịch, PCT Phan Tấn Cảnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- TT CNTT (Sở CNTT);
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu: VT, TTPVHCC. CT

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phan Tấn Cảnh**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; SỬA ĐỔI BỔ SUNG; BỊ BÃI BỎ THUỘC  
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH NINH THUẬN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /4/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)*

<b>TT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Thời gian giải quyết</b>	<b>Địa điểm thực hiện</b>	<b>Phí, lệ phí</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>
<b>A</b>	<b>Thủ tục hành chính mới ban hành</b>				
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực hóa chất</b>				
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	- 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân đặt tại địa phương đặt trụ sở chính - 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân đặt tại địa phương đặt trụ sở chính	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Ninh Thuận	Theo quy định của Bộ Tài chính	Quyết định số 2544/QĐ-BCT ngày 28/11/2022 của Bộ Trưởng Bộ Công Thương
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	04 ngày làm việc	- Như trên-	- Như trên	- Như trên -
3	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp:	- 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân đặt tại địa phương đặt trụ sở chính	- Như trên-	- Như trên	- Như trên -

<b>TT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Thời gian giải quyết</b>	<b>Địa điểm thực hiện</b>	<b>Phí, lệ phí</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>
		- 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất tại địa phương khác với địa phương có trụ sở chính			
<b>B</b>	<b>Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung</b>				
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực hóa chất</b>				
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	- 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân đặt tại địa phương đặt trụ sở chính - 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân đặt tại địa phương đặt trụ sở chính	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Ninh Thuận	- Như trên	Quyết định số 2544/QĐ-BCT ngày 28/11/2022 của Bộ Trưởng Bộ Công Thương
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	04 ngày làm việc	- Như trên-	- Như trên	- Như trên -
3	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	- 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân đặt tại địa phương đặt trụ sở chính - 13 ngày làm việc kể từ ngày	- Như trên-	- Như trên	- Như trên -

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		nhận hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất tại địa phương khác với địa phương có trụ sở chính			
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	- 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân đặt tại địa phương đặt trụ sở chính - 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân đặt tại địa phương đặt trụ sở chính	- Như trên-	- Như trên	- Như trên -
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	04 ngày làm việc	- Như trên-	- Như trên	- Như trên -
6	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	- 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân đặt tại địa phương đặt trụ sở chính - 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa	- Như trên-	- Như trên	- Như trên -

<b>TT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Thời gian giải quyết</b>	<b>Địa điểm thực hiện</b>	<b>Phí, lệ phí</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>
		chất tại địa phương khác với địa phương có trụ sở chính			
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực Quản lý cạnh tranh</b>				
7	Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	06 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Ninh Thuận	- Như trên	Quyết định số 608/QĐ-BCT ngày 09/3/2023 của Bộ Trưởng Bộ Công Thương
8	Thủ tục Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	06 ngày làm việc	- Như trên-	- Như trên	
9	Chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	09 ngày làm việc	- Như trên-	- Như trên	
10	Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp	04 ngày làm việc	- Như trên-	- Như trên	
11	Đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương	16 ngày làm việc	- Như trên-	- Như trên	
<b>C</b>	<b>Thủ tục hành chính bị bãi bỏ</b>				
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực điện</b>	<b>Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ, hủy bỏ thủ tục hành chính</b>			
1	Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương.	Thông tư số 42/2022/TT-BCT ngày ngày 30/12/2022 của Bộ Trưởng Bộ Công Thương quy định về kiểm tra hoạt động điện lực, sử dụng điện và giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán điện			
2	Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương trường hợp bị mất hoặc bị hỏng thẻ.	Thông tư số 42/2022/TT-BCT ngày ngày 30/12/2022 của Bộ Trưởng Bộ Công Thương quy định về kiểm tra hoạt động điện lực, sử dụng điện và giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán điện			